

Số: 1107/QĐ-YDTB

Thái Bình, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Thông tin tuyển sinh năm 2025 trình độ đại học
hình thức đào tạo chính quy của Trường Đại học Y Dược Thái Bình**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH

Căn cứ Quyết định số 34/CP ngày 24/01/1979 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 2154/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Thái Bình thành Trường Đại học Y Dược Thái Bình;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐTYDTB ngày 24/9/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 1076/QĐ-YDTB ngày 03/6/2025 của Trường Đại học Y Dược Thái Bình về việc ban hành quy chế tuyển sinh trình độ đại học của Trường Đại học Y Dược Thái Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

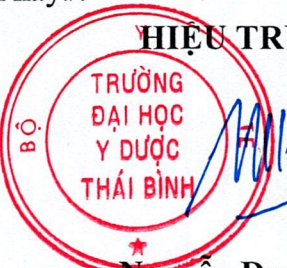
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thông tin tuyển sinh năm 2025 trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy của Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý Đào tạo Đại học, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy, HĐT (để b/cáo);
- BGH;
- Lưu: VT, QLĐTĐH.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Duy Cường

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025

(Hình thức đào tạo chính quy)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1107/QĐ-YDTB ngày 10/6/2025 của Trường Đại học Y Dược Thái Bình)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Đại học Y Dược Thái Bình

2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh: YTB

3. Địa chỉ các trụ sở:

Số 373, phố Lý Bôn, phường Kỳ Bá, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử

<https://tbump.edu.vn/>

5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh

Phòng Quản lý Đào tạo đại học 1900.575.796 nhánh 2, 3 *(Giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần)*

6. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; thông tin tuyển sinh

- Quy chế tuyển sinh:

<https://daotao.tbump.edu.vn/laws/detail/Quy-et-dinh-ve-viec-ban-hanh-Quy-che-tuyen-sinh-trinh-do-dai-hoc-58/>

- Thông tin tuyển sinh:

<https://daotao.tbump.edu.vn/thong-tin-tuyen-sinh/>

7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo

- Chương trình đào tạo:

<https://daotao.tbump.edu.vn/cong-khai/>

- Thông tin công khai khác:

<https://tbump.edu.vn/thong-tin-cong-khai/bao-cao-cong-khai-thuong-nien-nam-2024-theo-thong-tu-tt09-2024-cua-bo-giao-duc-dao-tao-270.html>

- Kế hoạch tuyển sinh các ngành

+ Tuyển sinh chính quy, liên thông chính quy từ trình độ trung cấp lên trình độ đại học:

<https://daotao.tbump.edu.vn/laws/detail/Ke-hoach-trien-khai-cong-tac-Tuyen-sinh-dai-hoc-nam-2025-57/>

+ Tuyển sinh liên thông từ trình độ cao đẳng lên trình độ đại học: Trường sẽ có thông báo tuyển sinh và kế hoạch riêng.

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển:

Là học sinh phổ thông tốt nghiệp THPT hoặc tương đương từ năm 2025 trở về trước. Ngoài ra thí sinh cần đáp ứng các điều kiện bổ sung đối với từng phương thức xét tuyển.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh

Năm 2025, Trường đại học Y Dược Thái Bình thực hiện tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển, cụ thể như sau:

- Phương thức 1 (mã phương thức 100): Xét tuyển bằng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025.
- Phương thức 2 (mã phương thức 301):
 - + Xét tuyển thẳng áp dụng với các đối tượng được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 8 của Quy chế tuyển sinh của Trường Đại học Y Dược Thái Bình (sau đây gọi tắt là Quy chế tuyển sinh).
 - + Xét tuyển thẳng đối với thí sinh là người nước ngoài (Lưu học sinh diện ngoài hiệp định): Áp dụng theo điểm d, khoản 3, Điều 8 Quy chế tuyển sinh.
- Phương thức 3 (mã phương thức 500): Xét chuyển dự bị đại học vào học trình độ đại học: Áp dụng đối với học sinh đã hoàn thành chương trình dự bị đại học tại các trường dự bị đại học và thỏa mãn điều kiện về ngưỡng đầu vào.

3. Quy tắc quy đổi tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

Quy tắc quy đổi điểm tương đương ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển của các tổ hợp, phương thức tuyển sinh sẽ được Nhà trường công bố cụ thể trên trang thông tin điện tử của Trường sau khi Bộ GDĐT công bố ngưỡng đầu vào các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
1	7720101	Y khoa	7720101	Y khoa	625	- Phương thức 301 - Phương thức 100 (tổ hợp B00, D07, D08)	
					25	- Phương thức 500	
2	7720115	Y học cổ truyền	7720115	Y học cổ truyền	112	- Phương thức 301 - Phương thức 100 (tổ hợp B00, D08)	
					8	- Phương thức 500	
3	7720110	Y học dự phòng	7720110	Y học dự phòng	58	- Phương thức 301 - Phương thức 100 (tổ hợp B00, D08)	
					2	- Phương thức 500	
4	7720201	Dược học	7720201	Dược học	226	- Phương thức 301 - Phương thức 100 (tổ hợp A00, A01, D07)	
					14	- Phương thức 500	
5	7720301	Điều dưỡng	7720301	Điều dưỡng	233	- Phương thức 301 - Phương thức 100 (tổ hợp B00, D08)	
					7	- Phương thức 500	

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
6	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	113	- Phương thức 301 - Phương thức 100 (tổ hợp B00, A00)	
					7	- Phương thức 500	

Lưu ý:

- Điểm chênh lệch giữa các tổ hợp được áp dụng theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.
- Thí sinh phải dự thi môn Tiếng Anh trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 để có điểm xét tuyển của tổ hợp tương ứng.

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo**5.1. Nguyên tắc xét tuyển:**

- Thí sinh được đăng ký xét tuyển không giới hạn số lượng nguyện vọng và phải sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất). Trường hợp thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển nhiều ngành, thí sinh chỉ được công nhận trúng tuyển ngành có nguyện vọng cao nhất trong danh sách các ngành đã đăng ký.

- Đối với từng ngành, thí sinh được xét tuyển bình đẳng dựa trên điểm xét tuyển và các tiêu chí phụ kèm theo, không phụ thuộc vào tổ hợp đăng ký và thứ tự nguyện vọng.

- Điểm trúng tuyển được xác định theo từng ngành và không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng được công bố.

5.2. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển

Điều kiện phụ (Tiêu chí phụ) chỉ được sử dụng để xét chọn các thí sinh có điểm xét tuyển bằng điểm chuẩn, cụ thể như sau:

TCP1: Điểm môn Toán học cho tất cả các tổ hợp xét tuyển.

TCP2: Thứ tự nguyện vọng.

5.3. Điểm cộng

Điểm cộng áp dụng cho phương thức xét kết quả thi THPT (mã 100) bao gồm điểm ưu tiên đối tượng chính sách, điểm ưu tiên theo khu vực và điểm thưởng. Tổng điểm cộng không vượt quá 3 điểm theo thang điểm 30.

- Ưu tiên đối tượng chính sách: Được quy định tại Khoản 2, Điều 7 Quy chế tuyển sinh năm 2025 của Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

- Ưu tiên theo khu vực: Được quy định tại Khoản 1, Điều 7 Quy chế tuyển sinh. Thí sinh chỉ được hưởng chính sách ưu tiên khu vực theo quy định trong năm tốt nghiệp THPT (hoặc trung cấp) và một năm kế tiếp.

- Điểm thưởng: Thí sinh được cộng điểm thưởng vào tổng điểm xét tuyển (theo thang điểm 30) khi đăng ký xét tuyển nếu thuộc một trong các nhóm đối tượng dưới đây:

- + Thí sinh đoạt giải quốc tế, quốc gia; trong đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc tế, quốc gia; đoạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh/ thành phố trực thuộc trung ương (giải cấp tỉnh).

- + Thí sinh có Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế trong thời hạn 02 năm tính đến ngày 30/6/2025.

- + Thí sinh dự thi đánh giá năng lực, tư duy, có kết quả trong khoảng thời gian từ 05/9/2024 đến 30/6/2025.

5.4. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

- Phương thức xét tuyển thẳng: Thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2025.

- Phương thức xét tuyển bằng kết quả THPT:

- +Thí sinh đã tốt nghiệp THPT từ năm 2025 trở về trước.

- + Thí sinh phải tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 để có điểm xét tuyển.

- + Điểm xét tuyển theo tổ hợp của thí sinh đã đăng ký phải không thấp hơn ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Nhà trường đối với năm tuyển sinh 2025.

- Phương thức xét chuyển dự bị đại học vào học trình độ đại học: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT từ năm 2024 trở về trước và thỏa mãn ít nhất một trong ba tiêu chí sau đối với từng ngành dự tuyển, cụ thể:

TT	Tiêu chí	Y khoa	Dược học	YHCT	Ngành khác
1	Học lực lớp 12	Giỏi			Khá
2	Điểm xét tốt nghiệp THPT	8,0			6,5
3	Tổng điểm các môn theo tổ hợp xét tuyển của Kỳ thi TN THPT năm 2024 (đã bao gồm điểm ưu tiên)	22,50	21,00	21,00	19,00

5.5. Các thông tin khác

- Đăng ký tài khoản trên hệ thống chung của Bộ GDĐT: Thí sinh bắt buộc phải tạo tài khoản trên hệ thống của Bộ GDĐT và đăng ký nguyện vọng đúng thời gian quy định để xét tuyển chung toàn quốc.

- Thí sinh trúng tuyển phải xác nhận nhập học và làm thủ tục nhập học đúng thời gian quy định. Trường hợp thí sinh không thực hiện đúng thời gian quy định mà không có lý do chính đáng được xem như từ chối nhập học.

- Thí sinh cần nộp đầy đủ hồ sơ, giấy tờ theo thông báo của Nhà trường khi làm thủ tục nhập học, đặc biệt là các minh chứng liên quan đến ngưỡng đầu vào, ưu tiên. Nhà trường có quyền từ chối tiếp nhận nhập học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin hồ sơ nhập học.

- Sau khi thí sinh nhập học, Nhà trường tổ chức xác minh hồ sơ nhập học của thí sinh, trường hợp phát hiện có gian lận, Nhà trường có quyền buộc thôi học đối với thí sinh hoặc xử lý theo các quy định hiện hành.

6. Tổ chức tuyển sinh

Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm, hình thức; các điều kiện xét tuyển, thi tuyển.

6.1. Hồ sơ đăng ký xét:

a) Đăng ký xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển:

- Nộp hồ sơ: Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng, đăng ký ưu tiên xét tuyển về Trường Đại học Y Dược Thái Bình từ ngày **15/6/2025** đến **17h00 ngày 30/6/2025**.

- Công bố kết quả xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển trên cổng thông tin điện tử của Trường trước ngày **10/7/2025**.

- Thí sinh trúng tuyển thẳng có thể xác nhận nhập học trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo: từ ngày **22/7/2025** đến **17h00 ngày 31/7/2025**.

- Phương thức nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ theo hình thức **chuyển phát nhanh**, thời gian nộp hồ sơ tính theo ngày tiếp nhận của đơn vị vận chuyển ghi trên phiếu gửi/vận đơn.

- Mẫu hồ sơ: Thí sinh tải mẫu hồ sơ được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Trường theo địa chỉ www.tbump.edu.vn hoặc tại phụ lục của Thông tin tuyển sinh.

b) Đăng ký xét chuyển dự bị đại học vào học trình độ đại học (Thí sinh từ các trường Dự bị đại học dân tộc):

- Hồ sơ: Căn cứ ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào quy định tại mục I.5.4 của Thông tin tuyển sinh năm 2025, các trường dự bị đại học dân tộc xét chọn và gửi hồ sơ đăng ký xét tuyển sớm của thí sinh về Trường Đại học Y Dược Thái Bình trước **30/6/2025**.

- Tạo tài khoản bổ sung cho thí sinh chưa có tài khoản ĐKXT trên Hệ thống: Thí sinh liên hệ Sở GDĐT để đăng ký cấp tài khoản trên hệ thống từ ngày 10/7 đến ngày 20/7/2025.

- Đăng ký nguyện vọng: Trên cơ sở danh sách thí sinh đã được công nhận chuyển vào học trình độ đại học tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình, thí sinh tạo nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào Trường Đại học Y Dược Thái Bình trong khoảng thời gian **từ ngày 16/7 đến 17h00 ngày 28/7/2025**.

Lưu ý: Thí sinh không đặt nguyện vọng xét tuyển đúng ngành đã được xét chuyển tại Trường được coi như bỏ quyền chuyển vào học đại học.

c. Đăng ký xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2025

- Đăng ký: Thí sinh thực hiện đăng ký ngành xét tuyển trên Hệ thống của Bộ GD&ĐT.

- Thời gian đăng ký: Thí sinh được đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển (không giới hạn số lần điều chỉnh) trên hệ thống **từ ngày 16/7 đến 17h00 ngày 28/7/2025**.

6.2. Xác nhận nhập học:

Thí sinh trong danh sách trúng tuyển đã được công bố của Trường phải thực hiện xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống chung của Bộ GD&ĐT **từ 22/8 đến 17h00 ngày 30/8/2025**. Thí sinh không xác nhận nhập học được coi là không có nguyện vọng nhập học tại Trường và không được công nhận nhập học.

7. Chính sách ưu tiên

7.1. Xét tuyển thẳng:

a) Xét tuyển thẳng đối với thí sinh là người Việt Nam

Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

- Đối tượng quy định tại Khoản 1; Điểm a, d, Khoản 3, Điều 8 Quy chế tuyển sinh và đã tốt nghiệp THPT: Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 8 Quy chế tuyển sinh, tốt nghiệp THPT năm 2025, thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới năm 2025, được xét tuyển thẳng theo quy định như sau:

+ Thí sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba môn Toán học, Hóa học, Sinh học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế được xét tuyển thẳng vào các ngành: Y khoa, Y học cổ truyền, Y học dự phòng, Điều dưỡng và Kỹ thuật xét nghiệm y học.

+ Thí sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba môn Toán học, Vật lý, Hóa học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế được xét tuyển thẳng vào các ngành: Dược học và Kỹ thuật xét nghiệm y học.

+ Thí sinh đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, cử tham gia: Hội đồng tuyển sinh Nhà trường sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể và thông báo trực tiếp cho thí sinh.

- Trường hợp số lượng hồ sơ đăng ký vượt quá chỉ tiêu, Trường áp dụng thứ tự ưu tiên là thứ hạng Giải đoạt được.

b) Xét tuyển thẳng đối với thí sinh là người nước ngoài

- Thí sinh đáp ứng các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư 30/2018/TT-BGDĐT về Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam và thông báo tuyển sinh lưu học sinh của nhà trường.

- Chỉ tiêu thí sinh người nước ngoài diện ngoài Hiệp định được công bố trong thông báo tuyển sinh lưu học sinh năm 2025.

7.2. Ưu tiên xét tuyển

Ưu tiên xét tuyển áp dụng cho phương thức xét kết quả thi THPT (mã 100) bao gồm điểm ưu tiên đối tượng chính sách, điểm ưu tiên theo khu vực và điểm thưởng (gọi là điểm cộng). Tổng điểm cộng không vượt quá 3 điểm theo thang điểm 30. Trường hợp thí sinh có tổng điểm 3 môn đạt từ 22.5 trở lên (thang điểm 30), tổng điểm ưu tiên đối tượng, khu vực được xác định theo công thức sau:

Điểm ưu tiên = [(30 – Tổng điểm đạt được)/7,5] × Mức điểm ưu tiên quy định tại khoản 1, 2 Điều 7 Quy chế tuyển sinh.

a) Ưu tiên đối tượng chính sách:

Được quy định tại Khoản 2, Điều 7 Quy chế tuyển sinh năm 2025 của Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

- Mức điểm ưu tiên áp dụng cho nhóm đối tượng UT1 (gồm các đối tượng 01 đến 04) là 2,0 điểm và cho nhóm đối tượng UT2 (gồm các đối tượng 05 đến 07) là 1,0 điểm;

- Thí sinh thuộc nhiều diện đối tượng chính sách chỉ được tính một mức điểm ưu tiên cao nhất.

b) Ưu tiên theo khu vực:

Được quy định tại Khoản 1, Điều 7 Quy chế tuyển sinh. Thí sinh chỉ được hưởng chính sách ưu tiên khu vực theo quy định trong năm tốt nghiệp THPT (hoặc trung cấp) và một năm kế tiếp.

- Mức điểm ưu tiên áp dụng cho khu vực 1 (KV1) là 0,75 điểm, khu vực 2 nông thôn (KV2-NT) là 0,5 điểm, khu vực 2 (KV2) là 0,25 điểm; khu vực 3 (KV3) không được tính điểm ưu tiên;

- Khu vực tuyển sinh của mỗi thí sinh được xác định theo địa điểm trường mà thí sinh đã học lâu nhất trong thời gian học cấp THPT (hoặc trung cấp); nếu thời gian học (dài nhất) tại các khu vực tương đương nhau thì xác định theo khu vực của trường mà thí sinh theo học sau cùng;

- Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo nơi thường trú:

+ Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú được hưởng các chế độ ưu tiên, ưu đãi của Nhà nước theo quy định;

+ Học sinh có nơi thường trú (trong thời gian học cấp THPT hoặc trung cấp) trên 18 tháng tại các xã khu vực III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi theo quy định của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Thủ tướng Chính phủ; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135; các thôn, xã đặc biệt khó khăn tại các địa bàn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nếu học cấp THPT (hoặc trung cấp) tại địa điểm thuộc huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh có ít nhất một trong các xã thuộc diện đặc biệt khó khăn.

+ Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân được cử đi dự tuyển, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo nơi thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại các khu vực có mức ưu tiên khác nhau thì hưởng ưu tiên theo khu vực có thời gian đóng quân dài hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo nơi thường trú trước khi nhập ngũ;

c) Điểm thưởng:

Thí sinh được cộng điểm thưởng vào tổng điểm xét tuyển (theo thang điểm 30) khi đăng ký xét tuyển nếu thuộc một trong các nhóm đối tượng dưới đây. Trường hợp thí sinh thuộc nhiều nhóm đối tượng được cộng điểm thưởng, thí sinh chỉ được hưởng mức điểm thưởng cao nhất.

Nhóm 1: Thí sinh đoạt giải quốc tế, quốc gia; trong đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc tế, quốc gia; đoạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh/ thành phố trực thuộc trung ương (giải cấp tỉnh)

TT	Giải	Điểm thưởng
1	Đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc tế; Đạt giải Nhất, Nhì, Ba kỳ thi học sinh giỏi quốc gia	3,0
2	Giải Khuyến khích quốc gia	2,5
3	Đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc gia, giải Nhất cấp tỉnh	2,0
4	Giải Nhì cấp tỉnh	1,5
5	Giải Ba cấp tỉnh	1,0

Ghi chú:

- Chỉ tính giải môn Toán, Lý, Hóa, Sinh theo tổ hợp xét tuyển của ngành.
- Thí sinh chỉ được hưởng ưu tiên xét tuyển trong kỳ xét tuyển của năm tốt nghiệp THPT, giải có giá trị trong thời gian 3 năm tính đến tháng 8/2025.

Nhóm 2: Thí sinh có Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế trong thời hạn 02 năm tính đến ngày 30/6/2025

Mức điểm thưởng được quy định như sau:

TT	IELTS Academic	TOEFL iBT	Linguaskill	Điểm thưởng
1	8,0 trở lên	110 trở lên	200 trở lên	2,0
2	7,0 - 7,5	96 - 109	185-199	1,5
3	6,0 - 6,5	79 - 95	169-184	1,0
4	5,5	65 - 78	162-168	0,5

Chứng chỉ IELTS Academic: do British Council-BC hoặc International Development Program-IDP cấp

Chứng chỉ TOEFL iBT do Education Testing Service - ETS cấp

Linguaskill do Đại học Cambridge cấp.

Nhóm 3: Thí sinh dự thi đánh giá năng lực, tư duy, có kết quả trong khoảng thời gian từ 05/9/2024 đến 30/6/2025. Kết quả bài thi năng lực, tư duy được quy đổi về thang điểm 30 và sử dụng để xét hưởng điểm thưởng.

- Kết quả bài thi được sử dụng để quy đổi cụ thể như sau

Trường tổ chức	Điểm sử dụng (điểm bài thi)	Điểm tối đa
ĐHQG Hà Nội	Điểm toàn bài thi	150
ĐHQG TP HCM	Điểm toàn bài thi	150
ĐHBK Hà Nội	Điểm toàn bài thi	100
ĐH Sư phạm HN	Điểm 3 môn theo tổ hợp xét tuyển	30

- Công thức quy đổi kết quả bài thi tư duy, năng lực về thang điểm 30 để tính điểm thưởng tại YTB:

$$\text{Điểm quy đổi} = (\text{Điểm sử dụng} \times 30) / \text{điểm tối đa}$$

- Mức điểm thưởng theo thang điểm 30

TT	Điểm quy đổi	Điểm thưởng
1	Tương đương 27,0 điểm trở lên	2,0
2	Tương đương 25,0 đến dưới 27,0 điểm	1,5
3	Tương đương 22,0 đến dưới 25,0 điểm	1,0

8. Lệ phí xét tuyển, thi tuyển

Thực hiện theo các quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT và của Nhà trường.

9. Việc cơ sở đào tạo thực hiện các cam kết đối với thí sinh (Giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong những trường hợp rủi ro, trách nhiệm giải quyết việc thí sinh được chuyển đến hoặc chuyển đi do sai sót trong tuyển sinh)

- Nhà trường sẽ xem xét giải quyết mọi trường hợp khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh theo các quy định hiện hành.

- Thí sinh phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự chính xác của những thông tin đăng ký dự tuyển. Nếu phát hiện sai sót, Nhà trường sẽ xử lý theo quy định hiện hành.

10. Các nội dung khác:

10.1. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm

- Dự kiến mức thu học phí năm học 2025-2026 đối với các khóa tuyển sinh năm 2025 như sau:

+ Ngành Y khoa, Y học cổ truyền, Dược học: 55.500.000 đồng/năm học.

+ Ngành Y học dự phòng, Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học: 42.000.000 đồng/năm học.

- Lộ trình học phí: Nhà trường sẽ thực hiện điều chỉnh mức tăng phù hợp với Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021, Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 và các văn bản sửa đổi, bổ sung khác (nếu có).

10.2. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm: Đến hết tháng 12/2025

11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

TT	Mã ngành	Tên ngành	Phương thức	2023			2024		
				Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm TT/30	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm TT/30
1	7720101	Y khoa	100	600	521	25,80	600	524	26,17
			301		28			64	
			500		28			23	
2	7720110	Y học dự phòng	100	60	29	19,00	60	46	19,15
			500		3			0	
3	7720115	Y học cổ truyền	100	60	52	23,25	120	130	23,00
			500		4			1	

TT	Mã ngành	Tên ngành	Phương thức	2023			2024		
				Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm TT/30	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm TT/30
4	7720201	Dược học	100	180	185	23,14	240	236	24,00
			301		1			2	
			500		3			2	
5	7720301	Điều dưỡng	100	200	118	22,10	240	229	20,00
			500		3		3		
6	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	100	60	53	23,70	120	135	23,05
			500		2			1	
Tổng				1220	1029		1380	1396	

III. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO LIÊN THÔNG CHÍNH QUY TỪ TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP LÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

1. Đối tượng, phạm vi tuyển sinh

Thí sinh có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương và đã tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng tương ứng với ngành dự thi (bằng Y sĩ hoặc Y sĩ đa khoa).

Phạm vi tuyển sinh: Tổ chức tuyển sinh trong phạm vi toàn quốc.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh:

- Mã phương thức 7720101.LT
- Tiêu chí xét tuyển: Điểm xếp loại tốt nghiệp trình độ trung cấp/cao đẳng
- Điểm xét tuyển được tính theo thang điểm 10 bao gồm:

$$\text{Điểm XT} = \text{Điểm xét TN} + \text{điểm cộng}$$

Trong đó:

+ Điểm xét TN là điểm xếp loại tốt nghiệp trình độ trung cấp/cao đẳng

+ Điểm cộng: Trường thực hiện cộng 1,0 điểm (trên thang điểm 10) đối với những thí sinh có đủ từ 36 tháng thâm niên công tác (*tính theo thời gian tham gia bảo hiểm xã hội đến 31/7/2025*) đúng với chuyên môn đào tạo.

- Tiêu chí phụ 1 (TCP1): Điểm trung bình học tập toàn khóa trình độ trung cấp/cao đẳng
- Tiêu chí phụ 2 (TCP2): Thâm niên công tác (theo tháng) theo đúng chuyên môn đào tạo (xác định trên thời gian tham gia bảo hiểm xã hội)
- Chỉ tiêu tuyển sinh: 60 chỉ tiêu

Ghi chú:

- + *Tất cả các điểm xét tại TCP phải được quy đổi về thang điểm 10 và có xác nhận của cơ sở đào tạo. Trường hợp không có xác nhận của cơ sở đào tạo sẽ được quy đổi theo quy định của Trường Đại học Y Dược Thái Bình.*
- + *Trường hợp thí sinh tốt nghiệp văn bằng 2 hoặc chuyển đổi thì văn bằng thứ nhất phải thuộc lĩnh vực khoa học sức khỏe, điểm xếp loại tốt nghiệp được tính là trung bình cộng điểm xếp loại tốt nghiệp của hai văn bằng.*

3. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

Thí sinh được đăng ký xét tuyển nếu là đối tượng được quy định tại mục III.1 và thỏa mãn một trong các tiêu chí sau:

- Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 8,0 trở lên;
- Tốt nghiệp THPT loại giỏi trở lên hoặc kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại khá) và có ít nhất 36 tháng kinh nghiệm công tác (*tính theo thời gian tham gia bảo hiểm xã hội đến 31/7/2025*) đúng với chuyên môn đào tạo;
- Tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học đạt loại giỏi trở lên;
- Tốt nghiệp trình độ trung cấp, hoặc trình độ cao đẳng hoặc trình độ đại học đạt loại khá và có ít nhất 36 tháng kinh nghiệm công tác (*tính theo thời gian tham gia bảo hiểm xã hội đến 31/7/2025*) đúng với chuyên môn đào tạo.

4. Các thông tin khác:

4.1. Hồ sơ đăng ký xét tuyển bao gồm:

Thực hiện theo hướng dẫn được đăng tại cổng thông tin điện tử của Trường theo địa chỉ: tbump.edu.vn hoặc tại Phụ lục của Thông tin tuyển sinh này.

4.2. Chương trình đào tạo:

- Triển khai đào tạo theo chương trình hiện hành của Nhà trường, thí sinh trúng tuyển được xếp lớp và học cùng các thí sinh xét tuyển từ kết quả thi THPT năm 2025.

- Thí sinh có thể được xem xét giảm trừ thời lượng học tập của một số học phần đã được đào tạo tại trình độ Trung cấp/Cao đẳng nhưng không được rút ngắn hơn thời gian đào tạo theo ngành học được quy định tại Quy chế đào tạo hiện hành của Nhà trường.

4.3. Hình thức đào tạo - Thời gian đào tạo:

- Hình thức đào tạo: Chính quy

- Thời gian đào tạo: 12 học kỳ

4.4. Thời gian nhập học:

Thông báo trên cổng thông tin điện tử của Nhà trường và trong Giấy báo nhập học gửi đến thí sinh trúng tuyển.

4.5. Lệ phí xét tuyển: 300.000đ/hồ sơ.

4.6. Chi phí đào tạo:

Dự kiến mức thu học phí năm học 2025-2026 đối với khóa tuyển sinh năm 2025 là 55.500.000 đồng/năm học

Lộ trình học phí: Nhà trường sẽ thực hiện điều chỉnh mức tăng phù hợp với Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021, Nghị định 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 và các văn bản sửa đổi, bổ sung khác (nếu có).

5. Tổ chức tuyển sinh:

5.1. Nộp hồ sơ ĐKXT:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trường trong giờ hành chính các ngày làm việc từ **30/6/2025** đến 17h00 ngày **20/7/2025**.

- Tạo tài khoản bổ sung cho thí sinh chưa có tài khoản ĐKXT trên Hệ thống: Thí sinh liên hệ Sở GDĐT để đăng ký cấp tài khoản trên hệ thống **từ ngày 10/7 đến ngày 20/7/2025**.

- Đăng ký nguyện vọng: Trên cơ sở danh sách thí sinh đã được công nhận đủ điều kiện nộp hồ sơ, thí sinh phải tạo nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào Trường Đại học Y Dược Thái Bình trong khoảng thời gian **từ ngày 16/7 đến 17h00 ngày 28/7/2025**.

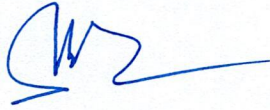
5.2. Công bố kết quả xét tuyển:

Thông báo trên cổng thông tin điện tử của Nhà trường trước ngày **22/8/2025**.

5.3. Xác nhận nhập học

Thí sinh trong danh sách trúng tuyển đã được công bố của Trường phải thực hiện xác nhận nhập học trực tuyến trên hệ thống chung của Bộ GD&ĐT từ 22/8 đến 17h00 ngày 30/8/2025. Thí sinh không xác nhận nhập học được coi là không có nguyện vọng nhập học tại Trường và không được công nhận nhập học.

Cán bộ tuyển sinh



Vũ Trung Thắng

SĐT: 0919574908

Email: thangvt.ytb@gmail.com

Thái Bình, ngày 10 tháng 6 năm 2025



★ Nguyễn Duy Cường